

Nội dung bài viết

1. [Bộ 37 trắc nghiệm Sử Bài 34 - 35 lớp 10: Các nước tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa](#)
2. [Đáp án bộ 37 bài tập trắc nghiệm Lịch sử 10 Bài 34 - 35: Các nước tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa](#)

Mời các em học sinh tham khảo ngay nội dung hướng dẫn giải **câu hỏi trắc nghiệm Lịch sử 10 Bài 34 - 35: Các nước tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa** có đáp án chi tiết, dễ hiểu nhất dưới đây sẽ giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về bài học này, từ đó chuẩn bị tốt cho tiết học sắp tới nhé.

Bộ 37 trắc nghiệm Sử Bài 34 - 35 lớp 10: Các nước tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa

Câu 1. Khoảng 30 năm cuối thế kỉ XIX, lực lượng sản xuất ở các nước tư bản như thế nào?

- A. Tương đối phát triển
- B. Phát triển đạt đến trình độ cao
- C. Tồn tại đan xen giữa các yếu tố tư bản chủ nghĩa và phong kiến
- D. Không phát triển được vì thiếu vốn, nguyên liệu và thị trường

Câu 2. Người đặt nền tảng cho việc tìm kiếm năng lượng hạt nhân

- A. Maicon Pharađây
- B. Pie Quyri và Mari Quyri
- C. Ronghen
- D. Jun

Câu 3. Đặt cơ sở cho sự phân hạng các nguyên tố hóa học là nhà bác học nào?

- A. Maicon Pharađây

B. Lômônôxốp

C. Mendêlêép

D. Jun

Câu 4. Học thuyết Tiến hóa là do nhà bác học nào nêu ra?

A. Đácuy-n

B. Lômônôxốp

C. Páp-l

D. Len-xơ

Câu 5. Việc sử dụng động cơ đốt trong đã tạo ra khả năng phát triển ngành nào?

A. Chế tạo ô tô

B. Chế tạo máy bay

C. Khai thác mỏ

D. Giao thông vận tải

Câu 6. Năm 1903 là mốc đánh dấu

A. Sự xuất hiện chiếc ô tô đầu tiên trên thế giới

B. Sự xuất hiện chiếc máy bay đầu tiên trên thế giới

C. Sự xuất hiện chiếc tàu thủy đầu tiên trên thế giới

D. Sự xuất hiện chiếc tàu hỏa đầu tiên trên thế giới

Câu 7. Trong giai đoạn cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, nhiều nguồn năng lượng được phát hiện và đưa vào sử dụng, ngoại trừ

A. Than đá

B. Điện

C. Dầu mỏ

D. Hạt nhân

Câu 8. Pie Quyri và Mari Quyri là các nhà khoa học nổi tiếng thuộc lĩnh vực

A. Toán học

B. Vật lí học

C. Hóa học

D. Sinh học

Câu 9. Ý không phản ánh đúng nguyên nhân dẫn đến sự phát triển của nông nghiệp?

A. Tiến hành cuộc “cách mạng xanh”

B. Sử dụng nhiều máy móc trong sản xuất

C. Sử dụng phân bón hóa học

D. Phương pháp canh tác được cải tiến

Câu 10. Vì sao khoảng 30 năm cuối thế kỉ XIX, nền kinh tế các nước tư bản phát triển nhanh chóng

A. Chú trọng phát minh khoa học và áp dụng tiến bộ khoa học – kĩ thuật vào sản xuất

B. Sự phát triển của nền công nghiệp quân sự

C. Tiến hành các cuộc chiến tranh thôn tính lẫn nhau

D. Xuất hiện giai cấp công nhân

Câu 11. Quá trình tập trung sản xuất ở nước tư bản chủ nghĩa dẫn tới hệ quả

A. Kinh tế bị đình trệ

B. Xuất hiện bộ phận tư bản công nghiệp

C. Các công ti nhỏ bị phá sản, sáp nhập vào công ti lớn

D. Xuất hiện giai cấp công nhân

Câu 12. Biểu hiện quan trọng nhất của sự xuất hiện chủ nghĩa đế quốc là

- A. Xuất hiện giai cấp tư sản và vô sản
- B. Sự ra đời của các tổ chức độc quyền
- C. Chiến tranh đế quốc nhằm phân chia thuộc địa
- D. Mâu thuẫn xã hội gay gắt

Câu 13. Từ cuối thập niên 70, tình hình công nghiệp nước Anh như thế nào?

- A. Đứng đầu thế giới
- B. Đứng thứ hai thế giới
- C. Mất dần địa vị độc quyền
- D. Lạc hậu nhất châu Âu

Câu 14. Ý nào không phản ánh đúng nguyên nhân của tình hình đó?

- A. Máy móc, trang thiết bị, công nghệ lạc hậu, hiệu quả sản xuất thấp
- B. Việc đổi mới đầu tư máy móc, công nghệ rất tốn kém
- C. Tư sản Anh chỉ chú trọng xuất cảng tư bản
- D. Nền công nghiệp Anh chịu sự cạnh tranh gay gắt của Pháp, Đức, Mỹ

Câu 15. Anh vẫn đứng đầu thế giới trên một số lĩnh vực, ngoại trừ

- A. Sản lượng nông nghiệp
- B. Thương mại
- C. Tài chính, xuất khẩu tư bản
- D. Thuộc địa

Câu 16. Các công ti độc quyền ở Anh xuất hiện trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt là

- A. Trong công nghiệp
- B. Trong nông nghiệp
- C. Trong thương mại
- D. Lĩnh vực ngân hàng

Câu 17. Trong lĩnh vực nào nước Anh chỉ tự túc được 1 /3 nhu cầu?

- A. Máy móc
- B. Lương thực
- C. Tiền tệ
- D. Sản lượng thép

Câu 18. Lênin nhận định: Anh là chủ nghĩa đế quốc thực dân vì

- A. Giới cầm quyền ở Anh chỉ chú tâm đến xâm lược thuộc địa
- B. Anh có hệ thống thuộc địa trải dài khắp toàn cầu
- C. Anh chỉ chú trọng xuất cảng tư bản
- D. Anh tiên hành xâm lược thuộc địa sớm nhất

Câu 19. Cuối thập niên 70 thế kỉ XIX, công nghiệp Pháp đứng hàng thứ mấy trong số các nước tư bản

- A. Thứ nhất
- B. Thứ hai
- C. Thứ ba
- D. Thứ tư

Câu 20. Có nhiều nguyên nhân khiến nền công nghiệp Pháp phát triển chậm lại, ngoại trừ

- A. Chính phủ không quan tâm phát triển công nghiệp

B. Phải bồi thường chiến phí cho Đức

C. Giai cấp tư sản chỉ quan tâm cho những nước chậm tiến vay lãi kiếm lợi nhuận cao

D. Các chủ tư bản không quan tâm đầu tư nhiều đến phát triển sản xuất

Câu 21. Ý không phản ánh đúng tình hình nông nghiệp nước Pháp cuối thế kỉ XIX là

A. Giữ vai trò quan trọng trong nền kinh tế Pháp, nhưng vẫn lạc hậu

B. Ruộng đất phân tán, manh mún

C. Một số ngành nghề nổi tiếng bị cạnh tranh gay gắt nên cũng giảm sút

D. Hình thành một số công ti đặc quyền

Câu 22. Điểm nổi bật của các tổ chức độc quyền ở Pháp là

A. Sự tập trung trong công nghiệp đạt mức cao

B. Sự tập trung ngân hàng đạt mức cao

C. Sự tập trung trong ngành dịch vụ đạt mức cao

D. Chi phối hoàn toàn nhà nước

Câu 23. So với Anh, việc xuất khẩu tư bản của Pháp có điểm khác là

A. Chú trọng xuất khẩu sang các thuộc địa

B. Chỉ chú trọng cho vay với lãi xuất nặng

C. Chỉ chú trọng cho Nga vay

D. Bị Đức, Mỹ cạnh tranh gay gắt

Câu 24. Diện tích thuộc địa của Pháp đứng hàng thứ mấy so với các đế quốc khác?

A. Thứ nhất

B. Thứ hai

C. Thứ ba

D. Thứ tư

Câu 25. Đặc điểm nổi bật của chủ nghĩa đế quốc Pháp là

A. Đế quốc thực dân

B. Đế quốc quân phiệt hiếu chiến

C. Đế quốc cho vay lãi

D. Đế quốc đi vay lãi

Câu 26. Sau năm 1871, nền kinh tế Đức có điểm gì nổi bật?

A. Phát triển mau lẹ vượt qua Pháp, gần đuổi kịp Anh

B. Tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới

C. Chỉ chú trọng xuất khẩu tư bản

D. Sản lượng lương thực công nghiệp đứng đầu châu Âu

Câu 27. Đến đầu thế kỉ XX điểm nổi bật nhất của nền công nghiệp Đức là

A. Đạt tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới

B. Tổng sản lượng đứng đầu châu Âu và đứng thứ hai thế giới (sau Mỹ)

C. Xuất khẩu các sản phẩm công nghiệp

D. Trở thành nước công nghiệp

Câu 28. Các tổ chức độc quyền ở Đức được hình thành dưới hình thức

A. Torót

B. Cácten

C. Xanhđica

D. Cácten và Xanhđica

Câu 29. Sự kiện nào góp phần thúc đẩy nền kinh tế nước Mỹ phát triển mạnh mẽ trong những năm cuối thế kỉ XIX?

- A. Lincôn lên làm Tổng thống năm 1860
- B. Kết thúc nội chiến 1861 – 1865
- C. Chiến tranh Mỹ – Tây Ban Nha năm 1898
- D. Chiến tranh thế giới thứ nhất

Câu 30. Cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, kinh tế nước Mỹ phát triển mạnh mẽ, dẫn đầu thế giới trên nhiều lĩnh vực ngoại trừ

- A. Sản xuất công nghiệp
- B. Độ dài đường sắt
- C. Ngoại thương và xuất khẩu tư bản
- D. Sản lượng nông nghiệp

Câu 31. Ý nào không phản ánh đúng nguyên nhân khiến nền kinh tế Mỹ phát triển đột biến?

- A. Ít chịu sự cạnh tranh của các nước tư bản Tây Âu
- B. Có lực lượng lãnh đạo dồi dào, tay nghề cao và được bổ sung liên tục
- C. Sở hữu nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú
- D. Tiếp thu được những thành tựu khoa học

Câu 32. Hình thức tổ chức độc quyền ở Mỹ là

- A. Torót
- B. Cácten
- C. Xanhđica
- D. Côngxoócxom

Câu 33. “Vua” độc quyền nổi tiếng ở Mỹ từ cuối thế kỉ XIX là

- A. “vua dầu mỏ” Rôcphelo
- B. “vua thép” Moócgan
- C. “vua ô tô” Pho
- D. Rôcphelo và Moócgan

Câu 34. Năm 1989, Mỹ gây chiến với Tây Ban Nha vì

- A. Tây Ban Nha đe dọa chủ quyền của Mỹ
- B. Mỹ âm mưu độc chiếm thuộc địa của Tây Ban Nha
- C. Mỹ muốn phô trương sức mạnh của mình
- D. Mỹ giúp đỡ Cuba và Philipin giành độc lập

Câu 35. Điểm giống nhau lớn nhất và rõ rệt nhất của các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là

- A. Sự phát triển vượt bậc của nền kinh tế
- B. Sự hình thành các tổ chức độc quyền chi phối toàn bộ đời sống xã hội
- C. Tăng cường xâm lược thuộc địa
- D. Chuẩn bị chiến tranh để chia lại thị trường thế giới

Câu 36. Điểm khác nhau giữa các nước đế quốc dẫn đến các cuộc chiến tranh đế quốc cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là

- A. Tốc độ phát triển kinh tế của các nước đế quốc
- B. Mức độ chi phối đời sống kinh tế – xã hội của các tổ chức độc quyền
- C. Sự chênh lệch về diện tích thuộc địa
- D. Sự chênh lệch về đối tác xuất khẩu tư bản

Câu 37. Cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, nguyên nhân do các nước đế quốc gây ra chi phối trực tiếp đến lịch sử của nhiều nước châu Á, châu Phi trong đó có Việt Nam?

- A. Sự phát triển vượt bậc của nền kinh tế
- B. Sự hình thành các tổ chức độc quyền
- C. Tăng cường xâm lược thuộc địa
- D. Chuẩn bị chiến tranh để chia lại thị trường thế giới

Đáp án bộ 37 bài tập trắc nghiệm Lịch sử 10 Bài 34 - 35: Các nước tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa

1.b 2.b 3.c 4.a 5.a 6.b 7.d 8.b 9.a 10.a

11.c 12.b 13.c 14.d 15.a 16.d 17.b 18.b 19.d 20.a

21.d 22.b 23.b 24.b 25.c 26.a 27.b 28.d 29.b 30.c

31.a 32.a 33.d 34.b 35.b 36.c 37.c

►► **CLICK NGAY** vào đường dẫn dưới đây để **TẢI VỀ** lời giải câu hỏi trắc nghiệm **Sử 10 Bài 34 - 35: Các nước tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa** có đáp án chi tiết, đầy đủ nhất file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi, hỗ trợ các em ôn luyện giải đề đạt hiệu quả nhất.